| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN TRẢNG BOM**<br>**TỈNH ĐỒNG NAI** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Bản án số: **217**/2019/HS-ST<br>Ngày: 26 - 11 - 2019 | |

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BOM, TỈNH ĐỒNG NAI**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đinh Thị Bích Liễu.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Huy Giáp và ông Đặng Quang Hoạch.

***- Thư ký phiên toà:*** Ông Lê Văn Đại - Thư ký Toà án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:*** Ông Phạm Ngọc Lương - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 220/2019/TLST-HS ngày 11 tháng 11 năm 2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 220/2019/QĐXXST-HS ngày 14/11/2019 đối với các bị cáo:

**1. Nguyễn Minh H, sinh năm 1968** tại Kiên Giang; HKTT: ấp Sở Tại, xã A, huyện B, tỉnh C; Tạm trú: số 1768/2A, ấp Tân Bắc, xã A2, huyện T, tỉnh Đ; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ văn hóa: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn H1, sinh năm 1943 và con bà Bùi Thị S, sinh năm 1945; Vợ: Huỳnh Thị Bích Th, sinh năm 1969, có 05 con lớn nhất sinh năm 1988, nhỏ nhất sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: không; Bị giam giữ từ ngày 13/4/2019 đến ngày 09/9/2019 được thay đổi biện pháp ngăn chặn tạm giam bằng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt)

**2. Bùi Khắc T, sinh năm 1981** tại Đắk Lắk; HKTT: Thôn 6, xã A, huyện B, tỉnh C; Tạm trú: số 12/42, tổ 1, KP6, phường D, TP. F, Đ; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Mường; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Bùi Cường Th, sinh năm 1957 và con bà Nguyễn Thị H2, sinh năm 1958; Vợ: Võ Hạnh P, sinh năm 1990, có 01 con sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo tại ngoại. (Có mặt)

***- Bị hại:*** Chị Dương Thị N, sinh ngày 17/10/2004. Địa chỉ: Ấp 4, xã A1, huyện T, tỉnh Đ. (Đã chết)

Người đại diện hợp pháp của chị N: Ông Dương Đình L, sinh năm 1982 và bà Phạm Thị T2, sinh năm 1982. Địa chỉ: Ấp 4, xã A1, huyện T, tỉnh Đ. (vắng mặt)

***- Bị đơn dân sự:*** Công ty TNHH Nguyễn T2. Trụ sở: Số 177 Bình Lợi, phường A2, quận B1, thành phố C1**.**

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Thanh T1 - Chức vụ Tổng giám đốc. (vắng mặt)

***- Người làm chứng:***

- Anh Bùi Văn B, sinh năm 1996. Địa chỉ: Ấp Trà Cổ, xã A3, huyện T, tỉnh Đ. (vắng mặt)

- Chị Nguyễn Thị Ngọc L, sinh năm 1984. Địa chỉ: Ấp A4, xã B4, huyện T, tỉnh Đ. (vắng mặt)

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chị Dương Thị N là bạn của anh Bùi Văn B (anh B là công nhân của Công ty TNHH Nguyễn T2). Hàng ngày chị N thường đến chi nhánh Công ty TNHH Nguyễn T2 (gọi tắt là chi nhánh Công ty) tại ấp Phú Sơn, xã Bắc Sơn, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai để nhặt đinh sắt cũ bán phế liệu, bị cáo Nguyễn Minh H là công nhân làm ở bộ phận máy nghiền, ép gỗ của Chi nhánh Công ty cùng với anh B.

Mặc dù biết Nguyễn Minh H không có giấy phép hoặc chứng chỉ điều khiển xe máy chuyên dùng theo quy định nhưng bị cáo Bùi Khắc T (là giám đốc Chi nhánh Công ty) vẫn giao cho H điều khiển xe nâng chuyên dùng hiệu Daewoo, không biển số (có số máy: DB58408015FH, số khung: D35S-201601) vận chuyển gỗ trong xưởng. Khoảng 08 giờ 53 phút ngày 13/4/2019, H điều khiển xe nâng vận chuyển gỗ từ vị trí tập kết trong xưởng để đưa vào máng của máy nghiền trong xưởng. Khi Hoàng điều khiển xe nâng đi lùi để đưa gỗ vào máng của máy nghiền, do không tuân thủ đúng quy trình, quy định, không đảm bảo an toàn trong lúc lùi xe và không quan sát phía sau nên đuôi xe đã va đụng vào người chị N đang ngồi nhặt đinh ở nền xưởng phía sau xe, làm chị N bị cuốn vào gầm xe, khi H điều khiển xe đi về phía trước thì phát hiện chị N bị thương nên bị cáo và anh B đưa chị N đến Bệnh viện đa khoa Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai cấp cứu, đến 11 giờ 30 phút cùng

ngày thì chị N tử vong. Sau khi sự việc xảy ra, Nguyễn Minh H đến Công an xã Bắc Sơn đầu thú.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai xác định nguyên nhân tử vong của chị Dương Thị N do: "Sốc đa chấn thương, chấn thương ngực - bụng kín, gãy xương sườn, dập rách tụ máu thùy phổi, vỡ gan, gãy xương cánh tay do bánh xe đè lên".

Ngày 16/4/2019, Cơ quan CSĐT đã ra Quyết định trưng cầu Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới Đồng Nai giám định tình trạng kỹ thuật của xe nâng chuyên dùng hiệu Daewoo, không biển số (có số máy: DB58408015FH, số khung: D35S-201601). Ngày 18/4/2019 Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới Đồng Nai kết luận: "Tại thời điểm kiểm tra, hệ thống phanh và hệ thống lái trên xe nâng có số máy DB58408015FH, số khung D35S-201601 hoạt động bình thường. Không xác định được thông số kỹ thuật xe nâng có số máy DB58408015FH, số khung D35S-201601, lý do xe nâng không có đăng ký và đăng kiểm. Xe nâng không đủ điều kiện lưu hành".

Ngày 05/8/2019, Cơ quan CSĐT tiếp tục trưng cầu giám định bổ sung tải trọng của xe nâng trên. Ngày 13/8/2019 Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới Đồng Nai kết luận: "Xe nâng chuyên dùng không biển số hiệu Daewoo số máy DB58408015FH, số khung D35S-201601 là xe nâng sử dụng động cơ Diesel, có tải trọng nâng lớn nhất 3500kg ở tâm tải 600 (mm)".

Về vật chứng: 01 xe nâng chuyên dùng hiệu Daewoo, (có số máy: DB58408015FH, số khung: D35S-201601) có nguồn gốc hợp pháp do Công ty TNHH Nguyễn T2 làm chủ sở hữu nên Cơ quan CSĐT đã trả lại cho Công ty.

Về dân sự: Bị cáo Bùi Khắc T đã bồi thường 100.000.000đồng, Nguyễn Minh H bồi thường 50.000.000đồng và Công ty TNHH Nguyễn T2 bồi thường 100.000.000đồng, tổng cộng 250.000.000 đồng cho Người đại diện hợp pháp của bị hại xong và họ không có yêu cầu giải quyết về phần dân sự.

Tại bản cáo trạng số 230-CT/VKS-TB ngày 06 tháng 11 năm 2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom truy tố các bị cáo Nguyễn Minh H và Bùi Khắc T về tội "Vi phạm quy định về an toàn lao động" theo điểm a khoản 1 Điều 295 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 (sau đây gọi tắt là Bộ luật hình sự).

Tại phiên tòa, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

1. Về hình phạt:

- Bị cáo H từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm cải tạo không giam giữ.

- Bị cáo T từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng cải tạo không giam giữ.

2. Về án phí: Buộc mỗi bị cáo chịu án phí theo quy định pháp luật.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội nêu trên, lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với lời khai người làm chứng. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận: Vào ngày 13/4/2019, tại chi nhánh Công ty TNHH Nguyễn T2 thuộc ấp Phú Sơn, xã Bắc Sơn, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, bị cáo Bùi Khắc T là người chiu trách nhiệm điều hành mọi hoạt động, công việc của chi nhánh Công ty TNHH Nguyễn T2. Trước khi đưa xe vào sử dụng bị cáo T đã không đưa xe đi kiểm định kỹ thuật an toàn lao động, không có quy trình vận hành và sử dụng an toàn xe nâng hàng, không có các biện pháp an toàn để đảm bảo an toàn cho người trong khu vực hoạt động của xe nâng hàng, bản thân bị cáo T cũng không được huấn luyện về nghiệp vụ quản lý xe nâng hàng, Công ty không có quyết định bố trí công nhân điều khiển xe nâng hàng theo quy định, bị cáo T biết rõ bị cáo Nguyễn Minh H (công nhân của công ty) là người không có giấy phép, chứng chỉ điều khiển xe nâng hàng nhưng bị cáo T vẫn giao cho bị cáo H điều khiển xe nâng chuyên dùng không biển số hiệu Daewoo số máy DB58408015FH, số khung D35S-201601 là loại xe nâng sử dụng động cơ Diesel, có tải trọng nâng lớn nhất 3500kg ở tâm tải 600 (mm) để vận chuyển gỗ trong công ty. Khi bị cáo H điều khiển lùi xe đã không quan sát phía sau, không đảm bảo an toàn nên đã va đụng vào người chị Dương Thị N đang ngồi nhặt đinh ở nền xưởng phía sau xe. Hậu quả làm chị N bị thương và chết tại bệnh viện. Vì vậy, hành vi của các bị cáo Nguyễn Minh H và Bùi Khắc T đã phạm vào tội "Vi phạm quy định về an toàn lao động" theo điểm a khoản 1 Điều 295 Bộ luật hình sự.

[2] Xét tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo thì thấy: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tính mạng của chị Dương Thị N được pháp luật bảo vệ. Hành vi của bị cáo H và T đã vi phạm Điều 12 Luật an toàn vệ sinh lao động năm 2015 và vi phạm mục 3 và mục 4 tại QCVN 25: 2015/BLĐTBXH Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn lao động đối với xe nâng hàng sử dụng động cơ, có tải trọng nâng từ 1000kg trở lên (Ban hành theo Thông tư 51/2015/TT-BLĐTBXH ngày 08/12/2015 của Bộ lao động - thương binh và xã hội).

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đều chưa có tiền án, tiền sự; Bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Người đại diện hợp pháp của bị hại bãi nại cho các bị cáo; có con còn nhỏ; Bị cáo T là người dân tộc thiểu số, bị cáo H ra đầu thú nên

được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Riêng bị cáo H là con liệt sỹ nên được hưởng thêm tình tiết quy định tại điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Mặt khác, xét các bị cáo là người có nhân thân tốt; các bị cáo có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng; các bị cáo thật sự ăn năn hối cải và có khả năng tự cải tạo mình, bị cáo H đã bị giam giữ gần 05 tháng nên không nhất thiết phải cách ly các bị cáo với xã hội mà cho các bị cáo hưởng án treo là phù hợp.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Các bị cáo và Công ty TNHH Nguyễn T2 đã bồi thường thiệt hại cho Người đại diện hợp pháp của bị hại xong và họ không có yêu cầu về phần dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về án phí: Buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[6] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử là phù hợp với quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Minh H và Bùi Khắc T phạm tội "Vi phạm quy định về an toàn lao động".

- Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 295; điểm b, s, x khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh H 01 (một) năm tù, nhưng cho hưởng án treo; Thời gian thử thách 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án.

- Căn cứ vào khoản 1Điều 295; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Bùi Khắc T 01 (một) năm tù, nhưng cho hưởng án treo; Thời gian thử thách 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn Minh H cho Ủy ban nhân dân xã Bình Minh, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì Ủy ban nhân dân xã Bình Minh có trách nhiệm thông báo cho cơ quan thi hành án hình sự để làm thủ tục chuyển giao hồ sơ thi hành án treo cho Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người được hưởng án treo đến cư trú để giám sát, giáo dục.

Giao bị cáo Bùi Khắc T cho Ủy ban nhân dân phường Tân Tiến, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì Ủy ban nhân dân phường Tân Tiến có trách nhiệm thông báo cho cơ quan thi hành án hình sự để làm thủ tục chuyển giao hồ sơ thi

hành án treo cho Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người được hưởng án treo đến cư trú để giám sát, giáo dục.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Căn cứ vào điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Buộc các bị cáo Nguyễn Minh H, Bùi Khắc T mỗi người phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Các Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của bị hại, bị đơn dân sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Đồng Nai ;
- VKSND H. Trảng Bom; tỉnh Đồng Nai;
- Cơ quan điều tra CAH. Trảng Bom;
- Bị cáo; Người đại diện hợp pháp của bị hại; Bị đơn dân sự;
- THA, Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Đinh Thị Bích Liễu**